TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-VDS	*Việt Yên, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Văn Quang.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST-VDS ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2019/QĐST-VDS ngày 31 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Văn T - sinh năm 1980 (có mặt).

Trú quán: Thôn Y, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Phạm Minh Th – sinh năm 2018 (có mặt).

Trú quán: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp của cháu Th: Chị Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1988 – Là mẹ đẻ của cháu Th (có mặt).

Trú quán: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1988 (có mặt).

Trú quán: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Phạm Văn T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Đ có quan hệ

tình cảm từ năm 2017. Ngày 08/10/2018, chị Đ sinh con, dự định đặt tên là Phạm Minh Th và chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con. Anh được biết cháu Th là con đẻ của anh và anh cùng cháu Th đã làm thủ tục xét nghiệm ADN, kết quả xét nghiệm xác định anh và cháu Th có mối quan hệ cha – con, xác suất 99,99%. Nay anh đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Phạm Minh Th.

Chị Nguyễn Thị Đ trình bày: Chị xác định lời trình bày của anh Phạm Văn T về việc chị và anh T có quan hệ tình cảm từ năm 2017 là đúng. Ngày 08/10/2018, chị sinh con và đặt tên là Phạm Minh Th, chị chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con. Nay anh T đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Phạm Minh Th, chị nhất trí và đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên họp, trên cơ sở chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang phát biểu: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền và nghĩa vụ liên quan là đúng quy định pháp luật; đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn T, tuyên bố anh Phạm Văn T là cha đẻ của cháu Phạm Minh Th – sinh ngày 08/10/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nhận định:

[1] Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Đ không phải là vợ chồng nhưng có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2017, đến tháng 01/2018 thì chị Đ có thai. Khi chị Đ có thai anh T có trách nhiệm và thường xuyên chăm sóc chị Đ, đến ngày 08/10/2018 chị Đ sinh con và dự định đặt tên con là Phạm Minh Th nhưng chưa đăng ký khai sinh được. Lý do chưa khai sinh được là do anh T và chị Đ không phải là vợ chồng.

[2] Xét thấy, cháu Th được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Thân Mậu H – sinh năm 1980, trú tại thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang nhưng trên thực tế vào thời điểm cháu Th sinh ra, chị Đ và anh H đã sống ly thân từ lâu, không có quan hệ tình cảm gì. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 51/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/4/2019 của Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cũng xác định cháu Phạm Minh Th không phải là con chung của chị Đ và anh H.

Nay chị Đ và anh T đều xác định anh Phạm Văn T là cha đẻ của cháu Phạm Minh Th, anh T đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của con dự định đặt tên là Phạm Minh Th là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp quy định tại Điều 361 Bộ Luật tố tụng dân sự và Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Căn cứ vào sự thừa nhận của chị Đ và anh T và căn cứ vào kết quả giám định ADN ngày 29/5/2019 của Công ty TNHH di truyền số iDNA đã xét nghiệm ADN giữa anh Phạm Văn T (cha giả định) và cháu Phạm Minh Th (con) đã kết luận:

"Dữ liệu từ kết quả xét nghiệm ADN cho thấy không loại trừ khả năng người cha giả định chính là người cha sinh học của người con. Xác suất có mối quan hệ cha con là 99,99% khi so sánh với một người đàn ông trong cùng quần thể không được xét nghiệm và không có mối quan hệ nào."

Như vậy có đủ căn cứ để xác định anh Phạm Văn T là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Phạm Minh Th, sinh ngày 08/10/2018.

[4] Anh Phạm Văn T không phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; Điều 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn T.

2. Xác định anh Phạm Văn T là cha của cháu bé dự định đặt tên là Phạm Minh Th, sinh ngày 08/10/2018.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho anh Phạm Văn T.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND t. Bắc Giang;
- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h. Việt Yên;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Ngô Văn Quang